TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ	*ML, ngày 22 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Trương Thị N**. Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, xã MB, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **Cao Thế C**. Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, xã MB, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị N và anh Cao Thế C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Chị Trương Thị N và anh Cao Thế C có 03 con chung là Cao Giai B, sinh ngày 06/11/2009; Cao Nguyên G, sinh ngày 30/3/2014 và Cao Tuấn K, sinh ngày 06/4/2020. Chị Trương Thị N và anh Cao Thế C thỏa thuận chị Trương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Cao Giai B, Cao Nguyên G và Cao Tuấn K đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Cao Thế C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Trương Thị N.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Trương Thị N và anh Cao Thế C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d, Về án phí: Chị Trương Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003382 ngày 27/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Chị Trương Thị N được nhận lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã MB (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà